

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1699 /SYT-NVY

Bình Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2025

V/v tham gia ý kiến Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

TRUNG TÂM Y TẾ TP. THUAN AN

ĐẾN Số:.....931.....
Ngày:.....11/6.....
Chuyển:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Chuyển
- HANG
- LOU
M. G. L. N
Luu

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Căn cứ Công văn 2410/QY-TMKH ngày 30/5/2025 của Cục Quân Y về tham gia ý kiến Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Để kịp thời báo cáo Cục Quân Y về góp ý kiến đối với nội dung Dự thảo Thông tư như trên, Sở Y tế đề nghị các đơn vị nghiên cứu, tham gia góp ý kiến đối với Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (gửi kèm dự thảo).

Đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện và gửi về Sở Y tế *trước* ngày 10/6/2025 bằng văn bản và email: nvy.sytbinhduong@gmail.com để Sở Y tế báo cáo về Cục Quân Y theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Lưu: VT, NVY, L.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Minh Chín

TỔNG CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT
CỤC QUÂN Y

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2410/QY-TMKH

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2025

V/v tham gia ý kiến Thông tư sửa đổi,
bổ sung một số điều tại Thông tư số
105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu
chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng
thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

Kính gửi:

SỞ Y TẾ BÌNH DƯƠNG

ĐẾN

Ngày: 06/01/2025

Chuyến:

Số và ký hiệu HS:

- Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Vụ Kế hoạch - Tài chính/BYT;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Quân lực, Cục Quân huấn - Nhà trường/BTTM;
- Cục Cán bộ, Cục Chính sách - Xã hội/TCCT;
- Cục Tài chính Bộ Quốc phòng;
- Các học viện, trường trong Quân đội;
- Bộ CHQS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quân y đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng;
- Các bệnh viện Quân đội.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng theo định hướng sửa đổi, bổ sung của Hiến pháp năm 2013, các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và của Quân đội trong giai đoạn hiện nay. Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Để hoàn thiện Hồ sơ Thông tư trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét quyết định, Cục Quân y đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và gửi về Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (số 276 Nghi Tàm, Tây Hồ, Hà Nội) trước ngày 10/6/2025 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Mọi thắc mắc xin liên hệ Đ/c Thượng tá Lê Tuấn Anh, Phó Trưởng phòng Điều trị/Cục Quân y, điện thoại: 0961.842.792.

Hồ sơ gửi kèm bao gồm: (1) Dự thảo Tờ trình; (2) Dự thảo Thông tư; (3) Bảng tổng hợp so sánh Thông tư hiện hành và Thông tư sửa đổi, bổ sung.

Cục Quân y trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMKH. A220.

CỤC TRƯỞNG



Thiếu tướng Nguyễn Trường Giang

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Quyết định số/QĐ-BQP ngày/...../2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bổ sung chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của Bộ Quốc phòng; Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật kính trình đồng chí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh, gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã đề ra chủ trương: “Giao Quân ủy Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc Hội, các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp tổ chức Quân đội; đề xuất bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan”.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đặt ra mục tiêu, yêu cầu: “Nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã, thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”.

- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, về phương án tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: Thống nhất thực hiện như sau: (1) Cấp tỉnh gồm: Tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương. (2) Cấp cơ sở gồm: Phường, xã, đặc khu (các đảo). Bảo đảm thực hiện đúng chủ trương không tổ chức cấp huyện.

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương

02 cấp: Đồng ý tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: Cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố); kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành. Đồng thời, thống nhất chủ trương sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013, pháp luật Nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước 30/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

2. Cơ sở pháp lý

- Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương “tinh, gọn, mạnh” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới của Quân ủy Trung ương xây dựng được Bộ Chính trị, Ban Bí thư thông qua thông qua (theo Công văn số 14696-CV/VPTW ngày 04/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng), theo đó sẽ giải thể các Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện, thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực trực thuộc Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh và giải thể Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh, thành lập Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh.

- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp về phân công các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Tại khoản 4 mục III Kế hoạch số 40/KH-BCĐ có nội dung: “Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc Danh mục ban hành kèm theo Kế hoạch này; các bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm về đề xuất ban hành văn bản theo thủ tục rút gọn và bảo đảm lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản (nếu cần thiết)”.

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước, trong đó quyết nghị: “Bộ trưởng có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình”.

- Căn cứ các quy định của Hiến pháp năm 2013, Quốc hội đã ban hành Luật Nghĩa vụ quân sự. Trong đó, theo thẩm quyền, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ.

3. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay Hiến pháp năm 2013, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Tổ chức chính quyền địa phương và một số luật khác đang được triển khai sửa đổi, bổ sung để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Thực hiện Kết luận số 121-KL/TW ngày 25/01/2025 về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, trong thời gian qua, các bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ đã thực hiện sáp nhập, giải thể, tổ chức lại, theo đó một số bộ, cơ quan ngang bộ đã có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, các cơ quan chuyên môn ở địa phương cũng thực hiện sáp nhập, giải thể, tổ chức lại theo chủ trương nêu trên.

Triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo, Nghị quyết số 230-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương, Kế hoạch số 1228/KH-BQP ngày 25/4/2022 của Bộ Quốc phòng, cấp có thẩm quyền đã ban hành các quyết định về tổ chức, biên chế của một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, một số cơ quan, đơn vị đã được thay đổi tên gọi, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ.

Việc sắp xếp, tổ chức lại của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan chuyên môn ở địa phương và các cơ quan, đơn vị Quân đội đã tác động đến một số quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Ngoài ra, một số văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong các thông tư này đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và cần cập nhật, bổ sung kịp thời.

Để bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, làm cơ sở pháp lý và nâng cao hiệu quả trong công tác khám sức khỏe tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tuyển sinh quân sự, tuyển dụng thì việc ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 105/2023/TT-BQP là hết sức cần thiết và có căn cứ pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành Thông tư

Nhằm thể chế hoá đầy đủ, kịp thời chủ trương, định hướng của Đảng, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Hiến pháp sửa đổi, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp; tổ chức chính quyền 02 cấp, không tổ chức cấp huyện.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư

Thể chế hoá các quan điểm chỉ đạo của Đảng, các Kết luận của Bộ Chính

trị, Ban Bí thư về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) kịp thời, khả thi.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật tiến hành rà soát và đề xuất xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã chỉ đạo Cục Quân y đã phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, thực hiện các công việc sau:

1. Xây dựng Hồ sơ bao gồm: (i) Dự thảo Tờ trình, (ii) Dự thảo Thông tư, (iii) Bảng so sánh các Thông tư hiện hành và Thông tư sửa đổi, bổ sung.

2. Lấy ý kiến các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng về hồ sơ dự thảo Thông tư.

3. Tổng hợp nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; chỉnh lý hồ sơ dự thảo Thông tư.

4. Gửi Vụ Pháp chế thẩm định hồ sơ dự thảo Thông tư.

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng; chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư báo cáo, trình Bộ trưởng xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bảo đảm thống nhất với quy định của Hiến pháp (sửa đổi), Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 03 Điều:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

- Điều 2 (Hiệu lực thi hành): Dự thảo Thông tư đề xuất ngày có hiệu lực là ngày ký ban hành nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Điều 3 (Trách nhiệm thi hành).

3. Nội dung cơ bản

3.1. Thay thế từ, cụm từ sau:

a) Thay thế cụm từ “Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh” tại điểm a khoản 3 Điều 7; điểm a, b khoản

2 và điểm a khoản 3 Điều 8; khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 10.

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Thay thế cụm từ “Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh” tại khoản 6 Điều 3; điểm b khoản 2 Điều 16; điểm a, b, c khoản 1 Điều 18.

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Thay thế cụm từ “Ban chỉ huy quân sự huyện; Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực” tại điểm d khoản 1 Điều 8; điểm a, c khoản 2 và điểm a, b khoản 4 Điều 13; khoản 1, điểm b khoản 2 và khoản 4 Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 26.

Lý do: Phù hợp với Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương.

d) Thay thế cụm từ “Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện; cơ quan y tế cấp huyện” bằng cụm từ “Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực” tại khoản 8 Điều 3; khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 13; điểm a khoản 1 Điều 16; mẫu 3 Phụ lục V.

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp, có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ khi Sở Y tế thành lập và chỉ đạo.

đ) Thay thế cụm từ “Hậu cần” bằng cụm từ “Hậu cần - Kỹ thuật” tại khoản 1 Điều 17; tiêu đề Điều 25; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 29; Điều 34.

Lý do: Phù hợp với tên gọi hiện nay khi sáp nhập Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật.

e) Thay thế cụm từ “Cục Nhà trường” bằng cụm từ “Cục Quân huấn - Nhà trường” tại khoản 2 Điều 23.

Lý do: Phù hợp với tên gọi hiện nay khi sáp nhập Cục Nhà trường và Cục Quân huấn

3.2. Bãi bỏ cụm từ, câu sau:

a) Bãi bỏ khoản 9 Điều 8.

Lý do: Điều này áp dụng cho bệnh viện đa khoa cấp huyện nên bãi bỏ.

b) Bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 1 Điều 26.

Lý do: Không còn Ủy ban nhân dân cấp huyện khi tổ chức chính quyền 02 cấp.

3.3. Bổ sung một khoản cho Điều 32 như sau:

"3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó."

Lý do: Bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

3.4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

"3. Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự là Hội đồng khám sức khỏe khu vực, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) quyết định thành lập theo đề nghị của Sở Y tế."

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp, có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ khi Sở Y tế tham mưu thành lập, chỉ đạo và tổ chức khám, đảm bảo hoàn thành được nhiệm vụ.

3.5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 7 như sau:

"1. Trạm y tế cấp xã thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế hoặc Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; giám sát của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã."

"3. Quy trình sơ tuyển sức khỏe

a) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ của Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh, Ban chỉ huy quân sự cấp xã lập danh sách, tham mưu Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp xã gọi khám sơ tuyển đối với công dân thuộc diện khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn quản lý;"

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ.

3.6. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 8 như sau:

"a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

b) Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

c) Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Hội đồng là cán bộ tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về y tế của Sở Y tế, bệnh viện, cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

d) Các ủy viên là cán bộ, nhân viên thuộc các cơ quan, đơn vị gồm: Sở Y tế; Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế; quân y Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và đại diện các đơn vị có liên quan.....quyết định nguồn nhân lực;"

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ.

3.7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 14 như sau:

“b) Trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe, Sở Y tế thông báo bằng văn bản đến Ban chỉ huy phòng thủ khu vực để đưa ra khỏi danh sách dự bị động viên của địa phương;”

Lý do: Phù hợp với Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương.

3.8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Tổ kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị do Sở Y tế quyết định thành lập. Tổ kiểm tra sức khỏe ít nhất 03 thành viên: 01 bác sĩ làm tổ trưởng và 02 nhân viên y tế thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế; Trạm y tế cấp xã; có nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe, lập phiếu sức khỏe và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.”

Lý do: Phù hợp với chính quyền 02 cấp, có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ khi Sở Y tế thành lập và chỉ đạo.

3.9. Sửa đổi, bổ sung tiêu mục 5 mục IV Phụ lục I như sau:

“Sử dụng Phiếu chẩn đoán nhanh bệnh tâm thần thường gặp theo mẫu tại Phụ lục III Thông tư này. Cách tính điểm phiếu chẩn đoán nhanh bệnh tâm thần như sau: ...”

Lý do: Phiếu chẩn đoán nhanh bệnh tâm thần thường gặp theo mẫu tại Phụ lục III chưa được hướng dẫn sử dụng trong Thông tư.

3.10. Sửa đổi, bổ sung mẫu Phiếu sức khỏe sử dụng cho tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng tại Phụ lục V (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này).

Lý do: Bổ sung mẫu Phiếu sức khỏe sử dụng cho tuyển dụng.

3.11. Sửa đổi, bổ sung các loại mẫu báo cáo và sổ thống kê tại Phụ lục VI.

Lý do: Các mẫu báo cáo có phần cơ quan chủ quản, cơ quan ban hành văn bản, nơi nhận có liên quan đến cấp huyện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Việc thi hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng cơ bản không làm phát sinh các nhu cầu về nguồn nhân lực và tài chính mới để thực hiện.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại

Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khoẻ, khám sức khoẻ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, kính trình đồng chí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Bản so sánh dự thảo Thông tư với các văn bản còn hiệu lực; (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình, ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân của dự thảo Thông tư; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ nhiệm TCHCKT (đề b/c);
- Vụ Pháp chế BQP;
- C37;
- Lưu: VT,

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP SO SÁNH DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP
 (Kèm theo Tờ trình số /TT-Tr-TCHCKT ngày / /2025 của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật)

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
1	Điều 3. Giải thích từ ngữ Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 3. Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự là Hội đồng chuyên môn, hoạt động theo chế độ kiểm nhiệm do <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện)</i> quyết định thành lập theo đề nghị của Phòng Y tế hoặc cơ quan giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn (sau đây gọi chung là cơ quan y tế cấp huyện). 6. Khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự là việc thực hiện khám, đánh giá tiêu chuẩn sức khỏe đối với thí sinh (thanh niên ngoài Quân đội hoặc quân nhân) dự tuyển tuyển sinh quân sự trước kỳ thi hoặc xét tuyển tại <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i>.	3. Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự là <i>Hội đồng khám sức khỏe khu vực</i>, hoạt động theo chế độ kiểm nhiệm do <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</i> (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) quyết định thành lập theo đề nghị của <i>Sở Y tế</i>. 6. Khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự là việc thực hiện khám, đánh giá tiêu chuẩn sức khỏe đối với thí sinh (thanh niên ngoài Quân đội hoặc quân nhân) dự tuyển tuyển sinh quân sự trước kỳ thi hoặc xét tuyển tại <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i>, đơn vị cấp trung đoàn và tương	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ đối với hệ thống y tế 02 cấp tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Phù hợp Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	<i>huyện, đơn vị cấp trung đoàn và tương đương.</i> 8. Hội đồng khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự là <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện hoặc Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện quân y trên địa bàn thực hiện khám sơ tuyển cho thí sinh dự tuyển tuyển sinh quân sự.</i>	<i>đương.</i> 8. Hội đồng khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự là <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực hoặc Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện quân y trên địa bàn thực hiện khám sơ tuyển cho thí sinh dự tuyển tuyển sinh quân sự.</i>	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ khi Sở Y tế thành lập và chỉ đạo.
2	Điều 7. Sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự 1. Trạm y tế cấp xã thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của <i>Trung tâm y tế cấp huyện hoặc Bệnh viện đa khoa cấp huyện</i>; giám sát của <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i>. 3. Quy trình sơ tuyển sức khỏe a) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ của <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i>, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã lập danh sách và <i>gọi khám sơ tuyển</i> đối với công dân thuộc diện khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn quản lý;	1. Trạm y tế cấp xã thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của <i>Sở Y tế hoặc Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế</i>; giám sát của <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp xã</i>. a) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ của <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i>, Ban chỉ huy quân sự cấp xã lập danh sách, tham mưu <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp xã</i> gọi khám sơ tuyển đối với công dân thuộc diện khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự trên	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
		địa bàn quản lý;	
3	Điều 8. Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự 1. Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự do <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, gồm: a) Chủ tịch Hội đồng là <i>Giám đốc Trung tâm Y tế cấp huyện hoặc Giám đốc bệnh viện đa khoa cấp huyện</i> đảm nhiệm; b) Phó Chủ tịch Hội đồng là <i>Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn của Trung tâm Y tế cấp huyện hoặc Phó Giám đốc bệnh viện đa khoa cấp huyện</i> đảm nhiệm; c) Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Hội đồng là cán bộ tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về y tế <i>cấp huyện</i> đảm nhiệm; d) Các ủy viên là cán bộ, nhân viên thuộc các cơ quan, đơn vị gồm: <i>Trung tâm Y tế cấp huyện, bệnh viện đa khoa cấp huyện (nếu có), cơ quan y tế cấp huyện, quân y Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện và đại diện các đơn vị có liên quan</i>; trường hợp cần thiết có thể tăng cường cán bộ, nhân viên y	1. Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự do <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực</i> thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, gồm: a) Chủ tịch Hội đồng là <i>Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế</i> đảm nhiệm; b) Phó Chủ tịch Hội đồng là <i>Phó Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế</i> đảm nhiệm; c) Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Hội đồng là cán bộ tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về y tế của <i>Sở Y tế, bệnh viện, cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế</i> đảm nhiệm; d) Các ủy viên là cán bộ, nhân viên thuộc các cơ quan, đơn vị gồm: <i>Sở Y tế; Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế; quân y Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực và đại diện các đơn vị có liên quan</i>; trường hợp cần thiết có thể tăng	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ khi Sở Y tế thành lập và chỉ đạo. Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	tế cấp tỉnh hoặc quân y Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh quyết định nguồn nhân lực; 2. Nhiệm vụ của Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự a) Chịu trách nhiệm trước <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> về triển khai khám sức khỏe, phân loại và kết luận sức khỏe đối với từng công dân được gọi nhập ngũ; b) Tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe với <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> và Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Sở Y tế cấp tỉnh); bàn giao toàn bộ hồ sơ sức khỏe cho <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> (qua cơ quan y tế cùng cấp). 3. Nhiệm vụ của thành viên trong Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> về kết luận sức khỏe công dân thuộc diện được gọi thực hiện nghĩa vụ quân sự; điều hành hoạt động của Hội đồng, gồm: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch... 	cường cán bộ, nhân viên y tế cấp tỉnh hoặc quân y Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh quyết định nguồn nhân lực; a) Chịu trách nhiệm trước <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i> về triển khai khám sức khỏe, phân loại và kết luận sức khỏe đối với từng công dân được gọi nhập ngũ; b) Tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe với <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i> và Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Sở Y tế cấp tỉnh); bàn giao toàn bộ hồ sơ sức khỏe cho <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i> (qua cơ quan y tế cùng cấp). a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i> về kết luận sức khỏe công dân thuộc diện được gọi thực hiện nghĩa vụ quân sự; điều hành hoạt động của Hội đồng, gồm: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch...	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Do không còn bệnh viện cấp

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	9. Đối với địa phương có bệnh viện đa khoa cấp huyện thì bệnh viện đa khoa chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Điều này.	(Bãi bỏ khoản 9 Điều 8)	huyện
4	Điều 10. Giám định sức khỏe nghĩa vụ quân sự 1. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giám định sức khỏe nghĩa vụ quân sự khi có khiếu nại liên quan đến sức khỏe của công dân được gọi thực hiện nghĩa vụ quân sự, quân nhân dự bị do <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> đề nghị. 3. Hồ sơ đề nghị giám định, gồm: b) Văn bản đề nghị của <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i>; 4. Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh phải có kết luận giám định sức khỏe công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự và gửi hồ sơ, kết quả giám định cho <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i>.	1. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giám định sức khỏe nghĩa vụ quân sự khi có khiếu nại liên quan đến sức khỏe của công dân được gọi thực hiện nghĩa vụ quân sự, quân nhân dự bị do <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i> đề nghị. b) Văn bản đề nghị của <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i>; 4. Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh phải có kết luận giám định sức khỏe công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự và gửi hồ sơ, kết quả giám định cho <i>Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh</i>.	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
5	Điều 13. Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự 1. Nội dung Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự b) Phần khám sức khỏe do <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> ghi và chịu trách nhiệm. 2. Quản lý phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự a) Khi chưa nhập ngũ, phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự do <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> quản lý; c) Khi xuất ngũ, phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự bàn giao lại <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> quản lý. 4. Giao, nhận Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự của công dân nhập ngũ a) Trong thời gian không quá 15 ngày, kể từ ngày kết thúc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, <i>cơ quan y tế cấp huyện</i> phải hoàn thành danh sách những công dân đủ sức khỏe theo quy định tại Thông tư này, hoàn chỉnh phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự và bàn giao cho <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp</i>	b) Phần khám sức khỏe do <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực</i> ghi và chịu trách nhiệm. 2. Quản lý phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự a) Khi chưa nhập ngũ, phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự do <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i> quản lý; c) Khi xuất ngũ, phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự bàn giao lại <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i> quản lý. a) Trong thời gian không quá 15 ngày, kể từ ngày kết thúc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ khu vực</i> phải hoàn thành danh sách những công dân đủ sức khỏe theo quy định tại Thông tư này, hoàn chỉnh phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự và bàn giao cho <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i>;	Phù hợp Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương Phù hợp Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	<i>huyện;</i> b) Căn cứ kế hoạch hiệp đồng giữa đơn vị nhận quân và địa phương, <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> bàn giao Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự của các công dân đủ tiêu chuẩn sức khỏe cho đơn vị nhận quân;	b) Căn cứ kế hoạch hiệp đồng giữa đơn vị nhận quân và địa phương, <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i> bàn giao Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự của các công dân đủ tiêu chuẩn sức khỏe cho đơn vị nhận quân;	
6	Điều 14. Quản lý sức khỏe quân nhân dự bị 1. Mọi quân nhân trước khi trở về địa phương (xuất ngũ, phục viên, chuyển ngành), quân y đơn vị có trách nhiệm cung cấp bản sao hợp lệ phiếu sức khỏe định kỳ trong năm để lưu trong hồ sơ quân nhân. Khi về địa phương, quân nhân nằm trong độ tuổi dự bị có trách nhiệm nộp bản sao phiếu sức khỏe định kỳ cho <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> để quản lý. 2. Quân nhân dự bị được kiểm tra sức khỏe trước mỗi đợt b) Trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe, <i>cơ quan y tế cấp huyện</i> thông báo bằng văn bản đến <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> để đưa ra khỏi danh sách dự bị động viên của địa phương. 4. Khi có lệnh động viên, <i>Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện</i> có trách nhiệm bàn giao	1. Mọi quân nhân trước khi trở về địa phương (xuất ngũ, phục viên, chuyển ngành), quân y đơn vị có trách nhiệm cung cấp bản sao hợp lệ phiếu sức khỏe định kỳ trong năm để lưu trong hồ sơ quân nhân. Khi về địa phương, quân nhân nằm trong độ tuổi dự bị có trách nhiệm nộp bản sao phiếu sức khỏe định kỳ cho <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i> để quản lý. b) Trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe, <i>Sở Y tế</i> thông báo bằng văn bản đến <i>Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực</i> để đưa ra khỏi danh sách dự bị động viên của địa phương. 4. Khi có lệnh động viên, <i>Ban Chỉ huy</i>	Phù hợp Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương Phù hợp Đề án số 839-

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	toàn bộ hồ sơ sức khỏe của quân nhân dự bị cho đơn vị tiếp nhận quân nhân dự bị quân lý.	<i>phòng thủ khu vực</i> có trách nhiệm bàn giao toàn bộ hồ sơ sức khỏe của quân nhân dự bị cho đơn vị tiếp nhận quân nhân dự bị quân lý.	ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương
7	Điều 15. Kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị 1. Tổ kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị do <i>Trung tâm Y tế cấp huyện</i> quyết định thành lập. Tổ kiểm tra sức khỏe gồm ít nhất 3 thành viên: 01 bác sĩ làm tổ trưởng và 2 nhân viên y tế hoặc <i>Trung tâm Y tế cấp huyện</i>; có nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe, lập phiếu kiểm tra sức khỏe và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.	1. Tổ kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị do <i>Sở Y tế</i> quyết định thành lập. Tổ kiểm tra sức khỏe gồm ít nhất 3 thành viên: 01 bác sĩ làm tổ trưởng và 2 nhân viên y tế thuộc <i>bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế, Trạm y tế cấp xã</i>; có nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe, lập phiếu kiểm tra sức khỏe và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ
8	Điều 16. Khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự 1. Khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự thực hiện như sau: a) <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện</i> khám sơ tuyển sức khỏe cho thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội hoặc quân nhân các đơn vị đóng quân trên địa bàn; thành phần Hội đồng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này; 	a) <i>Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực</i> khám sơ tuyển sức khỏe cho thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội hoặc quân nhân các đơn vị đóng quân trên địa bàn; thành phần Hội đồng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này;	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	2. Nhiệm vụ của Hội đồng khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự b) Tổng hợp kết quả khám sức khỏe, bàn giao hồ sơ sức khỏe cho <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện</i> đối với thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội tại địa phương hoặc bàn giao cho đơn vị đề nghị khám sơ tuyển đối với thí sinh là quân nhân.	b) Tổng hợp kết quả khám sức khỏe, bàn giao hồ sơ sức khỏe cho <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i> đối với thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội tại địa phương hoặc bàn giao cho đơn vị đề nghị khám sơ tuyển đối với thí sinh là quân nhân.	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ
9	Điều 17. Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự 1. Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự do Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện quân y thực hiện theo sự phân công của Cục Quân y/<i>Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật</i>.	1. Khám sức khỏe tuyển sinh quân sự do Hội đồng khám sức khỏe của bệnh viện quân y thực hiện theo sự phân công của Cục Quân y/<i>Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật</i>.	Phù hợp với tên gọi hiện nay khi sáp nhập Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật.
10	Điều 18. Giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự 1. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh a) Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự khi có khiếu nại liên quan đến sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội dự tuyển tuyển sinh quân sự do <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện</i> đề nghị; b) Hồ sơ đề nghị giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự bao gồm: Đơn đề nghị của thí sinh (theo Mẫu 8 Phụ lục V ban hành kèm	a) Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự khi có khiếu nại liên quan đến sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội dự tuyển tuyển sinh quân sự do <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i> đề nghị; b) Hồ sơ đề nghị giám định sức khỏe tuyển sinh quân sự bao gồm: Đơn đề nghị của thí sinh (theo Mẫu 8 Phụ lục V ban hành kèm	Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ Phù hợp với chính quyền 02 cấp và có tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	theo Thông tư này); công văn đề nghị giám định của <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện</i>; bản sao hợp lệ hồ sơ sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội; c) Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giám định sức khỏe, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh phải có kết luận giám định sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội dự tuyển tuyển sinh quân sự và gửi hồ sơ, kết quả giám định cho <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện</i>;	theo Thông tư này); công văn đề nghị giám định của <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i>; bản sao hợp lệ hồ sơ sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội; c) Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giám định sức khỏe, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh phải có kết luận giám định sức khỏe của thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội dự tuyển tuyển sinh quân sự và gửi hồ sơ, kết quả giám định cho <i>Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh</i>;	
11	Điều 23. Bộ Tổng Tham mưu 2. Giao Cục Quân lực, <i>Cục Nhà trường</i>, Cục Dân quân tự vệ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; tuyển sinh quân sự; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.	2. Giao Cục Quân lực, <i>Cục Quân huấn - Nhà trường</i>, Cục Dân quân tự vệ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; tuyển sinh quân sự; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.	Phù hợp với tên gọi hiện nay khi sáp nhập Cục Nhà trường và Cục Quân huấn
12	Điều 25. Tổng cục Hậu cần 1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị Tham mưu với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, ...	Điều 25. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật 1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị Tham mưu với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, ...	
13	Điều 26. Các Quân khu và Bộ Tư lệnh		

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	Thủ đô Hà Nội 1. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự, kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị theo quy định tại các Điều 7, 8, 9, 13, 14, 15 và 16 Thông tư này và hướng dẫn của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần. 2. Giao Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh phối hợp với Sở Y tế b) Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện phối hợp cơ quan y tế cùng cấp triển khai khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự theo quy định tại các Điều 7, 8, 9, 13 và 16 Thông tư này và hướng dẫn của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần; quản lý, kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư này;	1. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự, kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị theo quy định tại các Điều 7, 8, 9, 13, 14, 15 và 16 Thông tư này và hướng dẫn của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật. 2. Giao Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh phối hợp với Sở Y tế b) Chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực phối hợp Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực triển khai khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự theo quy định tại các Điều 7, 8, 9, 13 và 16 Thông tư này và hướng dẫn của Cục Quân y/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; quản lý, kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư này;	Phù hợp Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương
14	Điều 29. Các bệnh viện quân y 1. Tổ chức, thực hiện khám sức khỏe cho	1. Tổ chức, thực hiện khám sức khỏe cho	

TT	THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO
	các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định tại các Điều 11, 12, 16, 17, 18, 19 và 20 Thông tư này và hướng dẫn, phân công nhiệm vụ của Cục Quân y/ Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.	các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định tại các Điều 11, 12, 16, 17, 18, 19 và 20 Thông tư này và hướng dẫn, phân công nhiệm vụ của Cục Quân y/ Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.	
15	Điều 32. Điều khoản chuyển tiếp	Bổ sung 01 khoản vào Điều 32 3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.	Bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025
16	Điều 34. Trách nhiệm thi hành Tổng Tham mưu trưởng; Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần; Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.	Tổng Tham mưu trưởng; Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.	

Số: /2025/TT-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam số 16/1999/QH10 ngày 21 tháng 12 năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 19/2008/QH12, Luật số 72/2014/QH13, Luật số 48/2019/QH14, Luật số 52/2024/QH15;

Căn cứ Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng năm 2015;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

1. Thay thế từ, cụm từ sau:

a) Thay thế cụm từ “Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh” tại điểm a khoản 3 Điều 7; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 8; khoản 1, điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 10.

b) Thay thế cụm từ “Ban tuyển sinh quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Ban tuyển sinh quân sự cấp tỉnh” tại khoản 6 Điều 3; điểm b khoản 2 Điều 16; điểm a, b, c khoản 1 Điều 18.

c) Thay thế cụm từ “Ban chỉ huy quân sự huyện; Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện” bằng cụm từ “Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực” tại điểm d khoản 1 Điều 8; điểm a, c khoản 2 và điểm a, b khoản 4 Điều 13; khoản 1, điểm b khoản 2 và khoản 4 Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 26.

d) Thay thế cụm từ “Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện; cơ quan y tế cấp huyện” bằng cụm từ “Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực” tại khoản 8 Điều 3; khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 13; điểm a khoản 1 Điều 16; mẫu 3 Phụ lục V.

đ) Thay thế cụm từ “Hậu cần” bằng cụm từ “Hậu cần - Kỹ thuật” tại khoản 1 Điều 17; tiêu đề Điều 25; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 29; Điều 34.

e) Thay thế cụm từ “Cục Nhà trường” bằng cụm từ “Cục Quân huấn - Nhà trường” tại khoản 2 Điều 23.

2. Bãi bỏ cụm từ, câu sau:

a) Bãi bỏ cụm từ “tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Sở Y tế cấp tỉnh)” tại điểm b khoản 2 Điều 8.

b) Bãi bỏ khoản 9 Điều 8.

c) Bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 1 Điều 26.

3. Bổ sung một khoản cho Điều 32 như sau:

“3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự là Hội đồng khám sức khỏe khu vực, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) quyết định thành lập theo đề nghị của Sở Y tế.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 7 như sau:

“1. Trạm y tế cấp xã thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế hoặc Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; giám sát của Ban chỉ huy quân sự cấp xã.”

“3. Quy trình sơ tuyển sức khỏe

a) Căn cứ kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ của Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh, Ban chỉ huy quân sự cấp xã lập danh sách, tham mưu Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp xã gọi khám sơ tuyển đối với công dân thuộc diện khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn quản lý;”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 8 như sau:

"a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

b) Phó Chủ tịch là Phó Giám đốc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

c) Ủy viên Thường trực kiêm Thư ký Hội đồng là cán bộ tham mưu thực hiện quản lý nhà nước về y tế của Sở Y tế, bệnh viện, cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế đảm nhiệm;

d) Các ủy viên là cán bộ, nhân viên thuộc các cơ quan, đơn vị gồm: Sở Y tế; Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế; cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế; quân y Ban chỉ huy phòng thủ khu vực và đại diện các đơn vị có liên quan.....quyết định nguồn nhân lực;"

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 14 như sau:

"b) Trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe, Sở Y tế thông báo bằng văn bản đến Ban chỉ huy phòng thủ khu vực để đưa ra khỏi danh sách dự bị động viên của địa phương;"

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

"1. Tổ kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị do Sở Y tế quyết định thành lập. Tổ kiểm tra sức khỏe ít nhất 03 thành viên: 01 bác sĩ làm tổ trưởng và 02 nhân viên y tế thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, cơ quan y tế trực thuộc Sở Y tế, Trạm y tế cấp xã; có nhiệm vụ kiểm tra sức khỏe, lập phiếu sức khỏe và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định."

9. Sửa đổi, bổ sung tiêu mục 5 mục IV Phụ lục I như sau:

"Sử dụng Phiếu chẩn đoán nhanh bệnh tâm thần thường gặp theo mẫu tại Phụ lục III Thông tư này. Cách tính điểm phiếu chẩn đoán nhanh bệnh tâm thần như sau: ..."

10. Sửa đổi, bổ sung mẫu Phiếu sức khỏe sử dụng cho tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng tại Phụ lục V (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này).

11. Sửa đổi, bổ sung các loại mẫu báo cáo và sổ thống kê tại Phụ lục VI (Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam; Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế; Bộ Tư pháp;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Cục: Quân lực; Quân huấn - Nhà trường; Cán bộ; Tuyên huấn; Dân quân tự vệ; Quân y;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT BQP;
- Lưu: VT,

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Phan Văn Giang

Phụ lục I
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MẪU PHIẾU SỨC KHỎE
CHO PHỤ LỤC V CỦA THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP
(Kèm theo Thông tư số /2025/TT-BQP ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

STT	NỘI DUNG	TÊN PHIẾU
1	Mẫu 1	Phiếu kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị
2	Mẫu 2	Phiếu sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự
3	Mẫu 3	Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự
4	Mẫu 4	Phiếu phúc tra sức khỏe nghĩa vụ quân sự
5	Mẫu 5	Phiếu sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự
6	Mẫu 6	Phiếu sức khỏe tuyển sinh quân sự
7	Mẫu 7	Phiếu phúc tra sức khỏe
8	Mẫu 8	Đơn đề nghị giám định sức khỏe
9	Mẫu 9	Phiếu sức khỏe tuyển dụng

Trong mẫu phiếu, các thông tin có dấu sao (*) cá nhân phải khai báo, các thông tin còn lại được khai thác trên CSDL quốc gia về dân cư hoặc do cán bộ y tế điền các chỉ số, thông tin về sức khỏe.

Mẫu 9. Phiếu sức khỏe tuyển dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4×6 cm

PHIẾU SỨC KHỎE TUYỂN DỤNG

(Sử dụng cho tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo
sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng QNCN, CN & VCQP)

I. SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên*:Ngày, tháng, năm sinh*:.....Giới tính:.....

Số CCCD*:.....Nghề nghiệp:.....Dân tộc:.....

Họ và tên bố:.....Năm sinh:.....

Họ và tên mẹ:.....Năm sinh:.....

Nơi đăng ký thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay của gia đình:.....

Tiền sử bệnh tật:

Gia đình:.....

Bản thân:.....

Tôi xin cam đoan khai đúng lý lịch và tiền sử bệnh của tôi.

Ngày.....tháng.....năm.....

Người khai ký tên

II. KHÁM SỨC KHỎE TUYỂN DỤNG

1. Xét nghiệm cận lâm sàng

- Công thức máu: HC..... HST..... TC..... BC.....

CTBC: N.....L.....M.....E.....B.....; Nhóm máu.....

- Sinh hóa: AST..... ALT..... Ure..... Creatinin..... Đường máu.....

- Miễn dịch: HBsAg..... Anti-HCV..... HIV.....

- Nước tiểu toàn bộ: Tỉ trọng..... pH..... BC..... HC..... Nitrit.....

Protein..... Glucose..... Ceton..... Bilirubin..... Urobilinogen.....

Test Ma túy tổng hợp.....

- X-quang tim phổi:

- Siêu âm bụng tổng quát:
- Điện tâm:
- Các XN khác (nếu có):

2. Khám lâm sàng và kết luận

Chỉ tiêu	Điểm	Lý do	BS, YS khám (ký, họ tên)
Thể lực		Chiều cao:cm; Cân nặng: kg; Chỉ số BMI:; Vòng ngực TB:cm	
Mắt		Không kính: MP/.....; MT/.....; Có kính: MP/.....; MT/.....	
- Bệnh lý			
- Thính lực		Nói thường: TP m; TT m; Nói thầm: TP m; TT m.	
TMH			
- Bệnh lý			
Răng hàm mắt			
- M, HA		M: lần/phút; HA:/..... mmHg.	
Nội khoa			
- Bệnh lý			
Thần kinh			
Tâm thần			
Ngoại khoa			
Da liễu			
Sản phụ khoa (nữ)			
Kết luận		Sức khỏe loại:(bằng chữ:); Lý do:	

Ngày: tháng năm

Chủ tịch Hội đồng
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC LOẠI MẪU BÁO CÁO VÀ SỔ THỐNG KÊ
CHO PHỤ LỤC VI CỦA THÔNG TƯ SỐ 105/2023/TT-BQP
(Kèm theo Thông tư số /2025/TT-BQP ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

I. DANH MỤC MẪU BÁO CÁO VÀ SỔ THỐNG KÊ

TT	MẪU	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1	Mẫu 1a	Báo cáo kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị	Tổ kiểm tra sức khỏe
2	Mẫu 1b	Báo cáo kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị	Sở Y tế
3	Mẫu 1c	Sổ thống kê kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị	Tuyến xã
4	Mẫu 2a	Báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự	Trạm y tế cấp xã
5	Mẫu 2b	Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực
6	Mẫu 2c	Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	Cơ quan quân y Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực.
7	Mẫu 2d	Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	Sở Y tế
8	Mẫu 2e	Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới	Sở Y tế
9	Mẫu 2g	Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới	Cơ quan quân y Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực.
10	Mẫu 2h	Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới	Đơn vị nhận quân
11	Mẫu 2i	Báo cáo sức khỏe chiến sĩ mới sau khám phúc tra sức khỏe và giám sát HIV, ma túy	Cơ quan quân y các đơn vị và Quân y các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng
12	Mẫu 2k	Sổ thống kê sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự	Trạm y tế cấp xã
13	Mẫu 2l	Sổ thống kê khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự	BCHQS cấp xã; cơ quan quân y Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực.
14	Mẫu 2m	Báo cáo kết quả giám định sức khỏe	Bệnh viện quân y
15	Mẫu 3a	Báo cáo kết quả khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự	Cơ quan quân y cấp tỉnh/trực thuộc Bộ Quốc phòng
16	Mẫu 3b	Báo cáo kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự	Cơ quan quân y các trường trong Quân đội
17	Mẫu 3c	Báo cáo kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự	Bệnh viện quân y
18	Mẫu 4a	Báo cáo kết quả khám phúc tra sức khỏe (sử dụng tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ	Quân y các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng

TT	MẪU	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
		quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng)	
19	Mẫu 4b	Báo cáo kết quả khám phúc tra sức khỏe (sử dụng tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ; tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng)	Bệnh viện quân y

II. CÁC BIỂU MẪU

Mẫu 1a. Báo cáo kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị

.....

.....

Số: /

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(Địa danh), ngày.....tháng.....năm....

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị

Đợt.....năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng cần kiểm tra theo kế hoạch		
2	Số lượng đã kiểm tra		
3	Phân loại sức khỏe:		
	Loại 1		
	Loại 2		
	Loại 3		
	Loại 4		
	Loại 5		
	Loại 6		

Nơi nhận:

.....

- Luru.....

TỔ TRƯỞNG

TỔ KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

Mẫu 1b. Báo cáo kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày.....tháng...năm.....

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị
Đợt.....năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng cần kiểm tra theo kế hoạch		
2	Số lượng đã kiểm tra		
3	Phân loại sức khỏe:		
	Loại 1		
	Loại 2		
	Loại 3		
	Loại 4		
	Loại 5		
	Loại 6		

Nơi nhận:

-
- Lưu.....

TRƯỞNG PHÒNG
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 1c. Sổ thống kê kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị (cho tuyến xã)

a) *Bìa:*

.....
.....

Quyển số:

SỔ THỐNG KÊ

Kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị

Bắt đầu ngày...../...../..... Kết thúc ngày...../...../.....

b) *Nội dung ghi chép:*

Sổ Thống kê kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Thể lực			Tình trạng sức khỏe và bệnh tật	Phân loại sức khỏe					
				Cao (cm)	Cân nặng (kg)	Vòng ngực TB (cm)		L1	L2	L3	L4	L5	L6

Ghi chú:

- Thống kê khám sức khỏe quân nhân dự bị sau mỗi ngày cộng dồn các cột phân loại sức khỏe;
- Sau mỗi đợt có tổng kết việc phân loại sức khỏe.

Mẫu 2a. Báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự

..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO
Kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự
 Năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng sơ tuyển sức khỏe theo kế hoạch		
2	Số lượng đã sơ tuyển		
3	Số lượng đủ điều kiện khám tại tuyến huyện		
4	Tổng số đã loại ra		
	Trong đó:		
	- Số lượng đề nghị miễn thực hiện NVQS		
	- Lý do khác		

Nơi nhận:

-
 - Lưu.....

TỔ TRƯỞNG
TỔ SƠ TUYỂN SỨC KHỎE
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2b. Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO
Kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự
Năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng khám theo kế hoạch		
2	Số lượng đã khám		
3	Phân loại sức khỏe:		
	Loại 1		
	Loại 2		
	Loại 3		
	Loại 4		
	Loại 5		
	Loại 6		

Nơi nhận:

-

- Lưu.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2c. Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Số: / (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO
 Kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự
 Năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng khám theo kế hoạch		
2	Số lượng đã khám		
3	Phân loại sức khỏe:		
	Loại 1		
	Loại 2		
	Loại 3		
	Loại 4		
	Loại 5		
	Loại 6		

Nơi nhận:

-
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2d. Báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO

Kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự
Năm

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lượng khám theo kế hoạch		
2	Số lượng đã khám		
3	Phân loại sức khỏe:		
	Loại 1		
	Loại 2		
	Loại 3		
	Loại 4		
	Loại 5		
	Loại 6		

Nơi nhận:

-

- Lưu.....

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2e. Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới

.....

 Số: /

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO

Tình hình giao nhận chiến sĩ mới

Năm.....

1. Tổng số công dân giao

Sức khỏe loại 1:

Sức khỏe loại 2:

Sức khỏe loại 3:

2. Tổng số công dân vào quân đội

Sức khỏe loại 1:

Sức khỏe loại 2:

Sức khỏe loại 3:

3. Tổng số công dân loại trả do sức khỏe

Nguyên nhân loại trả:

Loại bệnh	Số người
Thể lực	
Mắt	
Tai - mũi - họng	
Răng - hàm - mặt	
Nội khoa	
Thần kinh	
Tâm thần	
Ngoại khoa	
Da liễu	
Sản phụ khoa	

Nơi nhận:

-

- Lưu.....

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2g. Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày.....tháng...năm.....

Báo cáo tình hình giao nhận chiến sĩ mới

Năm.....

1. Tổng số công dân giao

Sức khỏe loại 1:

Sức khỏe loại 2:

Sức khỏe loại 3:

2. Tổng số công dân vào quân đội

Sức khỏe loại 1:

Sức khỏe loại 2:

Sức khỏe loại 3:

3. Tổng số công dân loại trả do sức khỏe

Nguyên nhân loại trả:

Loại bệnh	Số người
Thể lực	
Mắt	
Tai - mũi - họng	
Răng - hàm - mặt	
Nội khoa	
Thần kinh	
Tâm thần	
Ngoại khoa	
Da liễu	
Sản phụ khoa	

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT,.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

Năm

[illegible]

Nguyên nhân loại trả

Loại bệnh	Số người
Thể lực	
Mắt	
Tai - mũi - họng	
Răng - hàm - mặt	
Nội khoa	
Thần kinh	
Tâm thần	
Ngoại khoa	
Da liễu	
Sản phụ khoa	

Danh sách các bệnh loại trả

Tên bệnh	Địa phương giao quân								Cộng	Ghi chú

Nhận xét

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu.....

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

Năm

[illegible]

Kết quả Nội dung	Địa phương								Tổng cộng	
									Số lượng	Tỉ lệ
- Dẫn tĩnh mạch chân										
- Dẫn tĩnh mạch thông tĩnh										
- Chân bết, chai chân										
- Bệnh khác										
c) Số người mắc bệnh ngoài da										
- Ghẻ										
- Nấm da										
- Bệnh khác										
d) Số người mắc bệnh T-M-H										
- Bệnh về tai										
- Bệnh về mũi										
- Bệnh về họng										
đ) Số người mắc bệnh về mắt										
e) Số người mắc bệnh về răng										

Nhận xét

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu.....

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2k. Sổ thống kê sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự (cho tuyển xã)

a) Bìa:

Quyển số:

SỔ THỐNG KÊ
Sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự
 Bắt đầu ngày..... Kết thúc ngày.....

b) Nội dung ghi chép:

Sổ Thống kê sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Thể lực			Tình trạng sức khỏe và bệnh tật	Đủ điều kiện khám sức khỏe NVQS	Kết luận	
				Cao (cm)	Cân nặng (kg)	Vòng ngực TB (cm)			Không đủ ĐK KSK NVQS	Thuộc diện miễn làm NVQS

Ghi chú:

- Thống kê sơ tuyển sức khỏe NVQS sau mỗi ngày cộng dồn các cột phân loại sức khỏe;
- Sau mỗi đợt có tổng kết việc phân loại sức khỏe.

Mẫu 21. Sổ thống kê khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự (cho tuyến huyện)

a) Bìa:

.....
.....

Quyển số:

SỔ THỐNG KÊ
Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự
Bắt đầu ngày...../...../..... Kết thúc ngày...../...../.....

b) Nội dung ghi chép:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Thể lực			Tình trạng sức khỏe và bệnh tật	Phân loại sức khỏe					
				Cao (cm)	Cân nặng (kg)	Vòng ngực TB (cm)		L1	L2	L3	L4	L5	L6

Ghi chú:

- Thống kê khám sức khỏe NVQS sau mỗi ngày cộng dồn các cột phân loại sức khỏe;
- Sau mỗi đợt có tổng kết việc phân loại sức khỏe và cơ cấu bệnh tật công dân sức khỏe loại 4, 5 và 6.

Mẫu 2m. Báo cáo kết quả giám định sức khỏe

Bệnh viện

HĐ GDYK

Số: /.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Địa danh, ngày ... tháng năm....

BÁO CÁO

Kết quả giám định sức khỏe

Năm

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ

Nội dung	Đơn vị				Tổng
1. Hồ sơ nhận					
Sức khỏe loại 1					
Sức khỏe loại 2					
Sức khỏe loại 3					
Sức khỏe loại 4					
Sức khỏe loại 5					
Sức khỏe loại 6					
2. Kết quả giám định					
Sức khỏe loại 1					
Sức khỏe loại 2					
Sức khỏe loại 3					
Sức khỏe loại 4					
Sức khỏe loại 5					
Sức khỏe loại 6					

II. KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH SỨC KHỎE CHI TIẾT

TT	Họ và tên, ngày sinh, đơn vị, quê quán	Sức khỏe trước khi giám định (Lý do)	Kết quả giám định (Lý do)

Nơi nhận:

- Cục Quân y/TCHC;
- Các đơn vị gửi khám;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG BỆNH VIỆN

Mẫu 3a. Báo cáo kết quả khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

Số: /

BÁO CÁO

Kết quả khám sơ tuyển sức khỏe tuyển sinh quân sự

Năm

T T	Nội dung	Kết quả (số lượng)				Tổng
		ĐH (SQCH, CT, HC)	ĐH (SQ CMKT)	CD	TC	
1	Số lượng khám theo kế hoạch					
2	Số lượng đã khám					
3	Phân loại khám sơ tuyển sức khỏe					
	Sức khỏe loại 1					
	Sức khỏe loại 2					
	Sức khỏe loại 3					
	Sức khỏe loại 4					
	Sức khỏe loại 5					
	Sức khỏe loại 6					
4	Đủ tiêu chuẩn sức khỏe					
	Sức khỏe loại 1					
	Sức khỏe loại 2					
	Sức khỏe loại 3					
5	Không đủ tiêu chuẩn sức khỏe					
	Sức khỏe loại 1					
	Sức khỏe loại 2					
	Sức khỏe loại 3					
	Sức khỏe loại 4					
	Sức khỏe loại 5					
	Sức khỏe loại 6					
6	Lý do không đủ sức khỏe					

T T	Nội dung	Kết quả (số lượng)				Tổng
		ĐH (SQCH, CT, HC)	ĐH (SQ CMKT)	CD	TC	
	+ Thẻ lực					
	+ Mắt (trừ tật khúc xạ)					
	+ Tật khúc xạ					
	+ Tai mũi họng					
	+ Răng hàm mặt					
	+ Nội khoa					
	+ Thần kinh					
	+ Tâm thần					
	+ Ngoại khoa					
	+ Da liễu					
	+ Sản phụ khoa					
	+ HIV dương tính					
	+ Ma túy dương tính					

Nơi nhận:

-;
-;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 3b. Báo cáo kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự (của trường)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

.... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO

Kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự

Năm

I. KẾT QUẢ KHÁM, PHÂN LOẠI SỨC KHỎE

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng thí sinh khám		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
2	Kết quả khám, phân loại sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
	Sức khỏe loại 4		
	Sức khỏe loại 5		
	Sức khỏe loại 6		
3	Đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
4	Không đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
	Sức khỏe loại 4		
	Sức khỏe loại 5		
	Sức khỏe loại 6		
5	Lý do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	+ Thể lực		
	+ Mắt (trừ tật khúc xạ)		
	+ Tật khúc xạ		
	+ Tai mũi họng		
	+ Răng hàm mặt		
	+ Nội khoa		

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
	+ Thần kinh		
	+ Tâm thần		
	+ Ngoại khoa		
	+ Da liễu		
	+ Sản phụ khoa		
	+ HIV dương tính		
	+ Ma túy dương tính		

II. DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN SỨC KHỎE

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Phân loại sức khỏe (Lý do)

Nơi nhận:

-;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 3c. Báo cáo kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự (của bệnh viện)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
Số: /

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO

Kết quả khám sức khỏe tuyển sinh quân sự

Năm

I. KẾT QUẢ KHÁM, PHÂN LOẠI SỨC KHỎE

TT	Nội dung	Số lượng			
		Trường...	Trường...	Trường...	Trường...
1	Số lượng thí sinh khám				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
2	Kết quả khám, phân loại sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
	Sức khỏe loại 4				
	Sức khỏe loại 5				
	Sức khỏe loại 6				
3	Đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
4	Không đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
	Sức khỏe loại 4				
	Sức khỏe loại 5				
	Sức khỏe loại 6				
5	Lý do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	+ Thể lực				
	+ Mắt (trừ tật khúc xạ)				
	+ Tật khúc xạ				
	+ Tai mũi họng				

TT	Nội dung	Số lượng			
		Trường...	Trường...	Trường...	Trường...
	+ Răng hàm mặt				
	+ Nội khoa				
	+ Thần kinh				
	+ Tâm thần				
	+ Ngoại khoa				
	+ Da liễu				
	+ Sản phụ khoa				
	+ HIV dương tính				
	+ Ma túy dương tính				

II. DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN SỨC KHỎE

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Học viện Trường	Phân loại sức khỏe (Lý do)

Nơi nhận:

-;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 4a. Báo cáo kết quả khám phúc tra sức khỏe (của Phòng Quân y)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày....tháng...năm.....

BÁO CÁO

Kết quả khám phúc tra sức khỏe năm

(sử dụng tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ;

đào tạo sĩ quan dự bị; tuyển dụng QNCN, CN & VCQP)

I. KẾT QUẢ KHÁM, PHÂN LOẠI SỨC KHỎE

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng khám phúc tra		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
2	Kết quả khám, phân loại sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
	Sức khỏe loại 4		
	Sức khỏe loại 5		
	Sức khỏe loại 6		
3	Đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
4	Không đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	Sức khỏe loại 1		
	Sức khỏe loại 2		
	Sức khỏe loại 3		
	Sức khỏe loại 4		
	Sức khỏe loại 5		
	Sức khỏe loại 6		
5	Lý do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe		
	+ Thể lực		
	+ Mắt (trừ tật khúc xạ)		
	+ Tật khúc xạ		
	+ Tai mũi họng		
	+ Răng hàm mặt		

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
	+ Nội khoa		
	+ Thần kinh		
	+ Tâm thần		
	+ Ngoại khoa		
	+ Da liễu		
	+ Sản phụ khoa		
	+ HIV dương tính		
	+ Ma túy dương tính		

II. DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN SỨC KHỎE

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Phân loại sức khỏe (Lý do)

Nơi nhận:

-;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 4b. Báo cáo kết quả khám phúc tra sức khỏe (của bệnh viện)

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

..... (Địa danh), ngày...tháng...năm.....

BÁO CÁO

Kết quả khám phúc tra sức khỏe năm

(sử dụng tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ;

đào tạo sĩ quan dự bị; tuyển dụng QNCN, CN & VCQP)

I. Kết quả khám, phân loại sức khỏe

TT	Nội dung	Số lượng			
		Đơn vị...	Đơn vị...	Đơn vị...	Đơn vị...
1	Số lượng khám phúc tra				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
2	Kết quả khám, phân loại sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
	Sức khỏe loại 4				
	Sức khỏe loại 5				
	Sức khỏe loại 6				
3	Đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
4	Không đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	Sức khỏe loại 1				
	Sức khỏe loại 2				
	Sức khỏe loại 3				
	Sức khỏe loại 4				
	Sức khỏe loại 5				
	Sức khỏe loại 6				
5	Lý do không đạt tiêu chuẩn sức khỏe				
	+ Thể lực				
	+ Mắt (trừ tật khúc xạ)				
	+ Tật khúc xạ				

TT	Nội dung	Số lượng			
		Đơn vị...	Đơn vị...	Đơn vị...	Đơn vị...
	+ Tai mũi họng				
	+ Răng hàm mặt				
	+ Nội khoa				
	+ Thần kinh				
	+ Tâm thần				
	+ Ngoại khoa				
	+ Da liễu				
	+ Sản phụ khoa				
	+ HIV dương tính				
	+ Ma túy dương tính				

II. Danh sách không đạt tiêu chuẩn sức khỏe

TT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị	Phân loại sức khỏe (Lý do)

Nơi nhận:

-;
- Lưu.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

